CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1618/BC-CVHHTTH

Thừa Thiên Huế, ngày 12 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO
Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 (Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024)

Thực hiện Thông tư số 01/2024/TT-TTCP ngày 20/01/2024 của Thanh tra Chính phủ Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế trân trọng báo cáo Cục Hàng hải Việt Nam công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị năm 2024, cụ thể như sau:

Phần I
CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành năm 2024 đã được Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế chủ động xây dựng kế hoạch từ cuối năm 2023 và được Cục Hàng hải Việt Nam phê duyệt tại Quyết định số 2093/QĐ-CHHVN ngày 15/12/2023. Đơn vị thường xuyên kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, điều kiện lao động hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động trong khu vực đơn vị quản lý; kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về kiểm soát tải trọng của phương tiện tại cảng biển. Trong năm 2024 vừa qua, Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế đã triển khai có hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về lĩnh vực hàng hải nói chung và công tác thanh tra, kiểm tra nói riêng tại khu vực.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Thanh tra hành chính: Không có.

2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (Biểu số 06/TTr, 07/TTr)

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ báo cáo

- Tổng số cuộc thực hiện: 150 cuộc kiểm tra.

- Những lĩnh vực thanh tra, kiểm tra:

+ Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật, quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường của tàu biển và các phương tiện; điều kiện lao động hàng hải: 71 cuộc.

+ Kiểm tra tải trọng xe tại khu vực cảng biển: 76 cuộc.

+ Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh dịch vụ đại lý tàu biển: 01 cuộc.

+ Kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật đối với hoạt động lai dắt, hỗ trợ tàu thuyền: 01 cuộc.

+ Kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về quản lý, bảo trì công trình hàng: 01 cuộc.

- Số cuộc đã ban hành kết luận: 03 cuộc.

- Số tổ chức, cá nhân được thanh tra, kiểm tra (đã ban hành kết luận): 03 tổ chức.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra

- Số tổ chức, cá nhân vi phạm: Không.

- Nội dung vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: Không.

- Về xử lý vi phạm: Không.

c) Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử phạt qua thanh tra, kiểm tra:

- Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính đã thu được: Không.

- Xử lý hình sự: Không.

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra (Biểu số 02/QLNN)

- Số văn bản (quản lý, chỉ đạo) về thanh tra, mới được ban hành, được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ: Không.

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra, được tổ chức; tổng số người tham gia: Không.

4. Xây dựng lực lượng (Biểu số 01/QLNN)

- Tổng số công chức, viên chức, người lao động trong kỳ báo cáo (số thanh tra viên cao cấp, thanh tra viên chính, thanh tra viên và tương đương,...): 38 người.

- Biến động tăng, giảm số lượng công chức, viên chức, người lao động trong kỳ báo cáo: 01 LĐHĐ thôi việc và tuyển dụng mới 01 HĐLĐ.

- Số người được chuyển đổi vị trí công tác: 02 viên chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chuyên ngành được chuyển đổi vị trí công tác.

- Tổng số nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ ngành Thanh tra và số đã thực hiện (trong đó phân loại các khóa đào tạo nghiệp vụ: Thanh tra viên, thanh tra viên chính, thanh tra viên cao cấp, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các nghiệp vụ liên quan khác):

+ Nhu cầu đạo tạo bồi dưỡng nghiệp vụ,các lớp đào tạo, phổ biến liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra như: huấn luyện Sỹ quan kiểm tra tàu biển; cập nhật, bổ sung nghiệp vụ kiểm tra tàu biển; bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra chuyên ngành…: 05 người.

+ Số đã thực hiện: 04 người.

- Số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có vi phạm và kết quả xử lý (tổng số cá nhân vi phạm, đã xử lý, đang và chưa xử lý): Không.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá về kết quả, tồn tại, hạn chế trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra

Trong thời gian qua, công tác kiểm tra bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường tại các khu vực hàng hải đơn vị quản lý được thực hiện tốt, đảm bảo an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường khu vực (đã hoàn thành 03 cuộc kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra được Cục Hàng hải Việt Nam phê duyệt).

- Tồn tại, hạn chế: Khu vực hàng hải Thuận An và Chân Mây cách xa nhau; đội ngũ cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra còn ít, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra còn thiếu vì vậy đã ảnh hưởng đến công tác thanh tra, kiểm tra của đơn vị.

2. Đánh giá kết quả, tồn tại, hạn chế trong việc chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, kiểm tra

Thời gian qua, lãnh đạo đơn vị đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, quy định mới về thanh tra, kiểm ra để phục vụ công tác quản lý nhà nước trong khu vực; đồng thời thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch và chế độ báo cáo định kỳ cho Cục Hàng hải Việt Nam về công tác thanh tra, kiểm tra tại đơn vị.

3. Đánh giá vai trò của cơ quan thanh tra trong việc phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng và góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội và việc chấp hành chính sách, pháp luật, nhiệm vụ kế hoạch nhà nước của cơ quan, tổ chức, cá nhân được thanh tra

Công tác thanh tra, kiểm tra về bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường đối với các phương tiện tàu thuyền, các tổ chức, cá nhân hoạt động hàng hải tại các khu vực hàng hải thuộc đơn vị quản lý trong thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực, rõ rệt, nâng cao tầm ảnh hưởng của công tác thanh tra, kiểm tra liên quan đến đảm bảo an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường. Qua thanh tra kiểm tra, ý thức chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp cảng biển, chủ tàu, người tham gia điều khiển phương tiện được nâng lên đáng kể, góp phần không để xảy ra tai nạn hàng hải tại khu vực đơn vị quản lý.

4. Nguyên nhân của những ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm

- Nguyên nhân khách quan: Vị trí địa lý 02 khu vực hàng hải Thuận An và Chân Mây cách xa nhau.

- Nguyên nhân chủ quan: Biên chế được giao của đơn vị còn thiếu ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ (HOẶC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM) TRONG KỲ TIẾP THEO

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường đến các tổ chức, cá nhân, tàu thuyền hoạt động tại các khu vực hàng hải đơn vị quản lý; tuyên truyền, phổ biến đến các thuyền trưởng, thuyền viên, chủ tàu Việt Nam hoạt động tuyến quốc tế về tình hình cướp biển, cướp có vũ trang và trộm cắp xảy ra đối với tàu thuyền trên thế giới, đặc biệt đối với tàu hoạt động tại khu vực biển Sulu - Celebes (Nam Philippines) và vùng biển phía Đông đảo Sabah (Malaysia).

Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về kiểm soát tải trọng phương tiện tại cảng biển Thừa Thiên Huế theo Kế hoạch đề ra.

Kiểm tra, giám sát luồng, phao tiêu báo hiệu, công tác bảo trì, tổng quan trên tuyến luồng Thuận An và Chân Mây.

Kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, điều kiện lao động hàng hải, PCCC và phòng ngừa ô nhiễm môi trường của tàu đến và rời cảng.

Kiểm tra an toàn công-te-nơ tại các cảng biển trong khu vực quản lý; kiểm tra, giám sát việc thực hiện xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ vận tải biển theo quy định.

Kiểm tra, giám sát công tác môi trường và PCCN tại cảng biển theo quy định.

Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động thi công xây dựng công trình trong khu vực quản lý đảm bảo an toàn, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Kính đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam thường xuyên tổ chức các khóa học bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra.

Phần II

CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong năm 2024, tại đơn vị không có trường hợp khiếu nại, tố cáo nào; không thay đổi so với kỳ báo cáo trước và cùng kỳ năm trước.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo: Không có.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD)

Trong năm qua, đơn vị đã duy trì tổ chức công tác tiếp công dân theo quy định. Tuy nhiên, không có trường hợp công dân đến trụ sở của đơn vị để khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

Trong năm qua, đơn vị không nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị nào thông qua tiếp công dân cũng như qua dịch vụ bưu chính.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Không có.

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có): Không có.

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (Biểu số 03/QLNN)

Trong năm 2024, đơn vị đã xây dựng thông báo lịch tiếp công dân, tổ chức tiếp công dân theo quy định; rà soát, xây dựng và ban hành 02 văn bản mới (Quy định tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế và Kế hoạch phối hợp tổ chức thực hiện công tác tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế).

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Lãnh đạo đơn vị đã thường xuyên chỉ đạo triển khai tốt công tác tiếp công dân theo quy định; các văn bản quy định, chỉ đạo của cấp trên được nghiên cứu, triển khai kịp thời, hiệu quả.

2. Tồn tại, hạn chế: Không có.

3. Nguyên nhân: Không có.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Các hoạt động của đơn vị sẽ tiếp tục được triển khai theo quy định, đảm bảo hiệu quả công tác; do vậy, khả năng sẽ không phát sinh khiếu nại, tố cáo trong thời gian tiếp theo.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

Đơn vị sẽ duy trì tổ chức công tác tiếp công dân theo quy định; xử lý và giải quyết kịp thời các đơn khiếu nại, tố cáo (nếu có).

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không có.

Phần III

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Người đứng đầu đơn vị luôn thực hiện nghiêm túc công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) đến các phòng, đơn vị trực thuộc; ban hành kịp thời các văn bản theo thẩm quyền để triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN, TC, cụ thể như sau:

STT	Văn bản quy định, chỉ đạo, điều hành của cấp trên về PCTN, TC	Văn bản triển khai tại đơn vị
1	Công văn số 5642/CHHVN-TTHH ngày 22/12/2023 của CHHVN về việc tăng cường công tác PCTN, TC	Công văn số 1664/CVHHTTH-TCHC ngày 28/12/2023 về việc tăng cường công tác PCTN, TC
2	Quyết định số 77/QĐ-CHHVN ngày 19/01/2023 của Cục trưởng CHHVN ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN, TC giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của BGTVT" giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của CHHVN. Quyết định số 147/QĐ-CHHVN ngày 05/02/2024 của Cục trưởng CHHVN về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN, TC giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của BGTVT" năm 2024 của CHHVN	Quyết định số 56/QĐ-CVHHTTH ngày 15/01/2024 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN, TC giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của BGTVT" năm 2024 của CVHHTTH
3		Quyết định số 186/QĐ-CVHHTTH ngày 20/02/2024 sửa đổi, bổ sung Phụ lục các nhiệm vụ cụ thể của Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN, TC giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của BGTVT" năm 2024 của CVHHTTH
4		Quyết định số 476/QĐ-CVHHTTH ngày 17/4/2024 ban hành Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục tàu thuyền đến và rời cảng
5	Nghị quyết số 50-NQ/BCSĐ ngày 05/10/2022 của BCS Đảng Bộ Giao thông vận tải về tiếp tục tăng cường công tác PCTN, TC	Quyết định số 203/QĐ-CVHHTTH ngày 22/02/2024 kiện toàn Ban Chỉ đạo PCTN, TC CVHHTTH
6		Quyết định số 1484/QĐ-CVHHTTH ngày 19/11/2024 kiện toàn Ban Chỉ

		đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí CVHHTTH
7	Quy định về xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ để phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (tại Luật PCTN)	Quyết định số 225/QĐ-CVHHTTH ngày 26/02/2024 ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các quỹ
8		Quyết định số 500/QĐ-CVHHTTH ngày 25/4/2024 sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 9 Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các quỹ *(sửa đổi quy định về định mức nhiên liệu tàu công vụ)*
9		Quyết định số 1111/QĐ-CVHHTTH ngày 04/9/2024/2024 sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 30 Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các quỹ *(sửa đổi cách chi trả Bổ sung thu nhập (thu nhập tăng thêm) từ ngày 01/7/2024)*
10		Quyết định số 867/QĐ-CVHHTTH ngày 08/7/2024 ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của CVHHTTH
11	Kết luận kiểm tra số 1681/KL-CHHVN ngày 05/5/2023 của CHHVN về công tác PCTN, TC; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; thực hiện các quy định trong thực thi nhiệm vụ, công vụ; công tác bảo vệ BMNN; công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; công tác XPVPHC; việc thực hiện kết luận thanh tra, các kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra; công tác cấp mới, cấp lại Sổ thuyền viên	Kế hoạch số 207/KH-CVHHTTH ngày 23/02/2024 về kiểm tra, giám sát nội bộ quý 1 năm 2024 (kiểm tra việc kiểm soát, thanh toán chứng từ nhiên liệu tàu công vụ đối với Phòng TCKT; kiểm tra công tác kiểm tra tải trọng phương tiện đường bộ tại cảng biển khu vực Thuận An đối với P. TTATANHH)
12		Quyết định số 231/QĐ-CVHHTTH ngày 28/02/2024 về việc kiểm tra công tác kiểm soát, thanh toán chứng từ nhiên liệu tàu công vụ (đối với Phòng TCKT)
13		Quyết định số 294/QĐ-CVHHTTH ngày 14/3/2024 về việc kiểm tra kiểm tra tải trọng phương tiện đường bộ tại cảng biển khu vực Thuận An (đối với Phòng TTATANHH)
14	Quyết định số 250/QĐ-CHHVN ngày 04/3/2024 của Cục trưởng CHHVN ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP	Quyết định số 346/QĐ-CVHHTTH ngày 25/3/2024 ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về

	ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTN, TC đến năm 2030 của CHHVN	Chiến lược quốc gia PCTN, TC đến năm 2030
15	Kế hoạch số 1125/KH-CVHHTTH ngày 21/3/2024 của CHHVN về triển khai tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; kiểm tra chuyên đề trách nhiệm công vụ của công chức, viên chức	Kế hoạch số 383/KH-CVHHTTH ngày 29/3/2024 về triển khai tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; kiểm tra chuyên đề trách nhiệm công vụ của công chức, viên chức
16		Công văn số 748/CVHHTTH-TCHC ngày 19/6/2024 triển khai Kế hoạch số 383/KH-CVHHTTH
17		Quyết định số 829/QĐ-CVHHTTH ngày 02/7/2024 kiểm tra việc thực hiện công vụ tại Đại diện CVHHTTH tại Chân Mây
18		Quyết định số 966/QĐ-CVHHTTH ngày 31/7/2024 kiểm tra trách nhiệm công vụ của người đứng đầu, viên chức Phòng TTATANHH trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra và chỉ đạo xử lý sau thanh tra, kiểm tra của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền
19		Quyết định số 1088/QĐ-CVHHTTH ngày 28/8/2024 kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của người đứng đầu và viên chức Phòng PCHH trong việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp
20		Quyết định số 1221/QĐ-CVHHTTH ngày 25/9/2024 kiểm tra trách nhiệm công vụ của người đứng đầu và viên chức Phòng Tổ chức - Hành chính trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC
21	Quyết định số 573/QĐ-CHHVN ngày 22/4/2024 của Cục trưởng CHHVN ban hành Quy định tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh của CHHVN	Quyết định số 558/QĐ-CVHHTTH ngày 14/5/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng hòm thư góp ý ban hành kèm theo Quyết định số 982/QĐ-CVHHTTH ngày 03/8/2023

22		Quyết định số 601/QĐ-CVHHTTH ngày 23/5/2024 ban hành Quy định tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh
23	Công văn số 1788/CHHVN-TTHH ngày 03/5/2024 của CHHVN về việc tăng cường công tác PCTN, TC trong thực thi nhiệm vụ, công vụ	Công văn số 532/CVHHTTH-TCHC ngày 06/5/2024 về việc tăng cường công tác PCTN, TC trong thực thi nhiệm vụ, công vụ
24		Quyết định số 670/QĐ-CVHHTTH ngày 04/6/2024 ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công *(trong đó sửa đổi quy định về quy định quản lý tàu công vụ)*
25		Quyết định số 693/QĐ-CVHHTTH ngày 11/6/2024 ban hành Quy trình thanh toán nhiên liệu tàu công vụ
26	Kế hoạch số 1301/KH-CHHVN ngày 03/4/2024 của CHHVN về thực hiện công tác PCTN, TC năm 2024 của CHHVN	Kế hoạch số 443/KH-CVHHTTH ngày 12/4/2024 về thực hiện công tác PCTN, TC năm 2024 của CVHHTTH
27	Công văn số 4400/CHHVN-TTHH ngày 20/9/2024 của CHHVN về việc quán triệt, tổ chức thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị	Công văn số 1207/CVHHTTH-TCHC ngày 24/9/2024 về việc quán triệt, tổ chức thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị
28	Công văn số 4853/CHHVN-TTHH ngày 17/10/2024 của CHHVN về việc triển khai thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo TW về PCTNTC tại Phiên họp thứ 26 của Ban Chỉ đạo	Công văn số 1403/CVHHTTH-TCHC ngày 31/10/2024 triển khai thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo TW về PCTN, TC tại Phiên họp thứ 26 của Ban Chỉ đạo
29	Công văn số 4924/CHHVN-TTHH ngày 22/10/2024 của CHHVN về việc quán triệt và triển khai thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực PCTNTC trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án	Công văn số 1404/CVHHTTH-TCHC ngày 31/10/2024 về việc quán triệt, tổ chức thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị

- Đưa nội dung lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện về công tác PCTN, TC của đơn vị, của các phòng, đơn vị trực thuộc vào các cuộc họp định kỳ.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Hoàn thành Kế hoạch số 582/KH-CVHHTTH ngày 12/5/2023 về triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2023 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC tại đơn vị năm 2023. Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTN, TC đến năm 2030 của đơn vị trên cơ sở Kế hoạch của Cục Hàng hải Việt Nam.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Tiếp tục thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản của cấp trên về công tác PCTN, TC. Trong quá trình triển khai các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi chuyên môn nghiệp vụ theo lĩnh vực được giao quản lý, đơn vị thường xuyên rà soát để kịp thời phát hiện những bất cập còn tồn tại trong quy định hiện hành để đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật. Qua rà soát, đơn vị chưa phát hiện tồn tại nào liên quan đến công tác PCTN, TC.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

- Xây dựng Chương trình công tác năm 2024 của Ban Chỉ đạo PCTN, TC và tổ chức thực hiện. Tháng 02/2024, kiện toàn Ban Chỉ đạo PCTN, TC đơn vị do thay đổi chức danh Kế toán trưởng đơn vị và phân công lại nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo; tổ chức họp định kỳ hàng quý để đánh giá kết quả công tác PCTN, TC trong quý và định hướng nhiệm vụ quý tiếp theo. Tháng 11/2024, kiện toàn Ban Chỉ đạo PCTN, TC đơn vị thành BCĐ phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (BCĐ PCTNLPTC) trên cơ sở Quyết định của CHHVN về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của CHHVN.

- Phòng Tổ chức - Hành chính là cơ quan thường trực của BCĐ, chủ động phối hợp các phòng, đơn vị trực thuộc, các tổ chức đoàn thể đơn vị triển khai công tác PCTN, TC, theo dõi việc thực hiện và báo cáo định kỳ theo quy định.

- Ban Thanh tra nhân dân hoạt động dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chấp hành Công đoàn đơn vị đã phát huy có hiệu quả vai trò trong công tác giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và PCTN, TC.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Thường xuyên đăng tải lên trang thông tin điện tử của đơn vị các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về phòng, chống tham nhũng và các văn bản chỉ

đạo, triển khai thực hiện về PCTN, TC. Tổ chức cho viên chức ký Bản cam kết không vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Trong thực thi công vụ hàng ngày và trong các cuộc họp định kỳ, lãnh đạo đơn vị, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc cũng thường xuyên quán triệt đến toàn thể VCNLĐ về chính trị tư tưởng, đạo đức công vụ, phổ biến về quyền và nghĩa vụ của công dân trong PCTN, TC và quy định của pháp luật về bảo vệ người phản ánh, tố cáo; quán triệt từng viên chức đơn vị nhận diện các hành vi tham nhũng, hành vi tiêu cực; qua đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi VCNLĐ đơn vị trong việc tăng cường giám sát để kịp thời phát hiện, báo cáo hành vi tham nhũng nếu có. Trong năm 2024, đơn vị đã tổ chức 30 cuộc họp giao ban trong đó có quán triệt công tác PCTN, TC với 256 lượt viên chức tham dự; lồng ghép tuyên truyền các văn bản về PCTN, TC đến 75 lượt VCNLĐ tại Hội nghị Phổ biến, giáo dục pháp luật quý 2/2024, quý 4/2024 của đơn vị.

e) Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra): Không.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Đơn vị đã thực hiện nghiêm quy định của Luật phòng, chống tham nhũng về việc công khai, minh bạch các nội dung liên quan đến hoạt động của đơn vị (việc sử dụng ngân sách nhà nước; các thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết; việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công tác tổ chức cán bộ…) bằng nhiều hình thức khác nhau như niêm yết tại trụ sở làm việc, đăng tải trên Trang Thông tin điện tử đơn vị, đăng tải công khai trên Phần mềm tPublic của Bộ Giao thông vận tải (từ ngày 14/12/2023 đến ngày 12/12/2024 thực hiện 52 lượt đăng tải).

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các quỹ; sửa đổi quy định về định mức nhiên liệu và cách chi trả Bổ sung thu nhập (thu nhập tăng thêm) từ ngày 01/7/2024 tại Quy chế Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các quỹ; sửa đổi, ban hành mới Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị trong đó có nội dung về quy định quản lý tàu công vụ. Tổ chức thực hiện theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ được quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các quỹ và Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của đơn vị.

- Thường xuyên tổ chức theo dõi, giám sát việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn về tài chính và quản lý, sử dụng tài sản công trong nội bộ đơn vị nhằm phòng ngừa tham nhũng xảy ra. Duy trì giám sát nội bộ về việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn về công tác phí, xăng xe, hội nghị, tiếp khách, mua sắm, sửa chữa tài sản công... không để xảy ra vi phạm.

- Ban hành và triển khai hoàn thành Kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ quý 1 năm 2024 với 02 nội dung kiểm tra trong đó có nội dung kiểm tra việc kiểm soát, thanh toán chứng từ nhiên liệu tàu công vụ đối với Phòng Tài chính - Kế toán.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

VCNLĐ đơn vị nghiêm túc thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới; Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn theo Quyết định số 636/QĐ-BGTVT ngày 25/5/2023 của Bộ Giao thông vận tải; Quy tắc ứng xử của CCVCNLĐ Cục Hàng hải Việt Nam trong thi hành công vụ, nhiệm vụ theo Quyết định số 1362/QĐCHHVN ngày 20/10/2021, Nội quy cơ quan theo Quyết định số 1394/QĐ-CVHHTTH ngày 30/12/2022 và các văn bản quy định có liên quan. Kết quả, thời gian qua tại đơn vị không có VCNLĐ vi phạm trong thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện chủ trương của Ban Cán sự đảng Bộ Giao thông vận tải về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với chức danh Kế toán trưởng nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, đơn vị đã trình Cục Hàng hải Việt Nam hồ sơ đề nghị giao phụ trách kế toán đơn vị và tổ chức bàn giao công tác giữa kế toán trưởng và phụ trách kế toán theo các quyết định của Cục Hàng hải Việt Nam.

Bên cạnh đó, đơn vị đã ban hành và hoàn thành Kế hoạch[1] chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị năm 2024. Theo đó, có 04 viên chức làm vị trí giải quyết thủ tục tàu thuyền và kiểm tra chuyên ngành được chuyển đổi.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024[2] và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra, đặc biệt là các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Duy trì ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động quản lý, điều hành. Viên chức được trang bị máy tính, mạng Internet để khai thác, cập nhật thông tin và xử lý, trao đổi công việc. Trang thông tin điện tử của đơn vị luôn được cập nhật các nội dung hoạt động chuyên ngành, các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành để các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan tiếp cận. Đơn vị duy trì khai thác hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; sử dụng Phần mềm Văn phòng điện tử để cập nhật tất cả các văn bản đến, đi của đơn vị, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo đơn vị; trao đổi thông tin qua các ứng dụng điện tử; quản lý tàu thuyền thông qua ứng dụng quản lý tàu được cung cấp bởi Vishipel (AIS,

[1] Kế hoạch số 758/KH-CVHHTTH ngày 21/6/2024
[2] Quyết định số 16/QĐ-CVHHTTH ngày 04/01/2024

LRIT); sử dụng các phần mềm Giao dịch chứng từ điện tử Kho bạc, Bảo hiểm điện tử, Kê khai thuế điện tử, Biên lai phí điện tử, Kế toán Misa để trong công tác tài chính kế toán…

- Thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt, trong thời gian qua, đơn vị đã tiếp tục thực hiện việc trả lương, công tác phí cho VCNLĐ thông qua tài khoản ngân hàng; đồng thời hạn chế tối đa việc dùng tiền mặt trong hoạt động thu, chi của đơn vị; sử dụng biên lai điện tử để thu các loại phí, lệ phí trong lĩnh vực hàng hải nhằm hạn chế tối đa những bất cập có thể phát sinh, góp phần phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Đơn vị đã tổ chức công khai 100% các bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 của viên chức đơn vị thuộc diện kê khai theo kế hoạch đã ban hành[3] và báo cáo Cục Hàng hải Việt Nam kết quả thực hiện theo quy định[4]. Bên cạnh đó, đơn vị đã tiếp nhận 02 bản kê khai tài sản, thu nhập của 02 viên chức được xem xét bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý diện đơn vị quản lý giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031 theo quy định về công tác quy hoạch cán bộ. Hiện đang triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 theo văn bản[5] của CHHVN.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị: Không.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Ban Thanh tra nhân dân hoạt động dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chấp hành Công đoàn đơn vị thường xuyên giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, PCTN, TC.

- Đơn vị tổ chức công khai số điện thoại đường dây nóng, hộp thư điện tử để kịp thời tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; đồng thời rà soát, ban hành quy định về công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh tại đơn vị nhằm tăng cường hiệu quả tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị, tố cáo của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân về các hành vi tham nhũng, tiêu cực nếu có liên quan đến hoạt động của đơn vị.

---

[3] Kế hoạch số 1559/KH-CVHHTTH ngày 08/12/2023
[4] Công văn số 1648/CVHHTTH-TCHC ngày 26/12/2023
[5] Công văn số 5731/CHHVN-TCCB ngày 10/12/2024

- Duy trì việc mở hòm thư góp ý của đơn vị hàng tuần theo Quy chế quản lý, sử dụng hòm thư để kịp thời tiếp nhận đơn thư phản ánh, góp ý của người dân và doanh nghiệp nếu có.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Ban Thanh tra nhân dân đã phát huy có hiệu quả vai trò trong công tác giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng, không để xảy ra trường hợp vi phạm nào tại đơn vị.

- Thời gian qua, đơn vị không tiếp nhận được kiến nghị, phản ánh nào của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thông qua số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ email đã thông báo của đơn vị.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng: Không.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Không.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương và nguyên nhân

Tình hình tham nhũng nhìn chung còn nhiều diễn biến phức tạp, tuy nhiên tại đơn vị chưa xảy ra hiện tượng, vụ việc liên quan đến tham nhũng. Mặc dù vậy Đảng ủy, lãnh đạo đơn vị vẫn luôn xác định không lơ là, chủ quan trong công tác kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện sớm, ngăn chặn kịp thời các biểu hiện, hành vi tham nhũng, tiêu cực.

b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước: Không thay đổi so với năm trước.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...): Dự báo sẽ không xảy ra vụ việc tham nhũng tại đơn vị trong thời gian tới.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng: Công tác quản lý kết cấu hạ tầng cảng biển; công tác giải quyết thủ tục hành chính đối với lĩnh vực: cấp phép cho tàu thuyền vào, rời cảng biển; chấp thuận tiến hành các hoạt động trong vùng nước cảng biển và khu vực quản lý của đơn vị; phê duyệt Phương án BĐATHH, ATGT; xác nhận việc trình kháng nghị hàng hải; thanh toán nhiên liệu; công tác thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực được giao…

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương

Năm 2024, đơn vị đã triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp PCTN, TC; nhận thức về công tác PCTN, TC của VCNLĐ ngày càng được nâng cao; VCNLĐ thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; không để xảy ra vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

Hiệu quả của công tác PCTN, TC năm 2024 được đảm bảo duy trì so với năm trước.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Hoàn thành tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Không.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, các văn bản hướng dẫn thi hành của cấp có thẩm quyền và văn bản triển khai tại đơn vị như: Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ PCTN, TC giai đoạn 2021-2026[6]; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/BCSĐ ngày 05/10/2022 của BCS Đảng Bộ Giao thông vận tải về tiếp tục tăng cường công tác PCTN, TC[7]; Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN, TC giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của Bộ Giao thông vận tải" giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030[8]; Kế hoạch tăng cường công tác quản lý nhà nước và PCTN, TC trong hoạt động quản lý đối với tàu thuyền[9]; Giải pháp PCTN, TC trong các nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ[10]; Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án "Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong huy động, sử dụng các nguồn vốn thuộc lĩnh vực GTVT" giai đoạn 2021-2025, gắn với kế hoạch công tác PCTN, TC[11]; Kế hoạch[12] thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTN, TC

[6] Quyết định số 211/QĐ-CVHHTTH ngày 02/3/2022
[7] Kế hoạch số 1356/KH-CVHHTTH ngày 26/12/2022
[8] Quyết định số 152/QĐ-CVHHTTH ngày 13/02/2023
[9] Quyết định số 269/QĐ-CVHHTTH ngày 09/3/2023
[10] Quyết định số 451/QĐ-CVHHTTH 12/4/2023
[11] Quyết định số 497/QĐ-CVHHTTH 24/4/2023
[12] Quyết định số 346/QĐ-CVHHTTH ngày 25/3/2024

đến năm 2030… Xây dựng các kế hoạch thực hiện công tác PCTN, TC năm 2025 tại đơn vị trong đó có kế hoạch kiểm tra nội bộ.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện

- Tiếp tục triển khai các văn bản về PCTN, TC của VCNLĐ đơn vị. Thường xuyên quán triệt, giáo dục chính trị tư tưởng, định hướng thông tin, nâng cao nhận thức cho VCNLĐ thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, quy định về công tác PCTN, TC; nhắc nhở viên chức đơn vị, đặc biệt là các viên chức được giao thực hiện các nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực như: giải quyết tục tàu thuyền, cấp phép, phê duyệt phương án BĐATHH, kiểm tra, xử phạt VPHC, tài chính, kế toán, xây dựng cơ bản, thanh toán nhiên liệu… nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công sở, thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, công vụ được giao.

- Người đứng đầu đơn vị thực hiện nghiêm công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai kịp thời các quy định pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN, TC đến các phòng, đơn vị trực thuộc; ban hành kịp thời các văn bản theo thẩm quyền để triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN, TC; thường xuyên rà soát những nội dung, vấn đề phức tạp, nhạy cảm, nổi cộm, tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí để có biện pháp giám sát, ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra. Duy trì việc đưa nội dung lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện về công tác PCTN, TC của đơn vị, của các phòng, đơn vị trực thuộc vào các cuộc họp định kỳ.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong đơn vị theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng: công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của đơn vị (thực hiện đăng tải văn bản trình CHHVN phê duyệt công khai trên phần mềm tPublic theo quy định); thực hiện đúng quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các quỹ; thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn…

- Duy trì giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm tra, giám sát nội bộ giữa các phòng, đơn vị trực thuộc trong thực hiện các nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực.

- Tăng cường công tác tổ chức tiếp công dân để kịp thời xử lý, giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định. Duy trì thực hiện nghiêm việc mở hòm thư góp ý (bao gồm cả hòm thư điện tử) vào ngày thứ 2 hàng tuần; khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với công tác giải quyết TTHC của đơn vị; lấy ý kiến đánh giá công tác kiểm tra tàu của thuyền trưởng tàu được kiểm tra đối với các Sỹ quan kiểm tra tàu biển… làm cơ sở giám sát viên chức đơn vị trong thực thi công vụ nói chung và trong công tác kiểm tra tàu, giải quyết TTHC, góp phần phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra.

- Tổng hợp, báo cáo CHHVN kết quả thực hiện công tác PCTN, TC hàng tháng; báo cáo định kỳ theo Thông tư số 01/2024/TT-TTCP ngày 20/01/2024 của

Thanh tra Chính phủ Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế: Không.

2. Kiến nghị, đề xuất

a) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu phát hiện có sơ hở, bất cập): Không.

b) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu có vướng mắc): Không.

c) Đề xuất cơ quan có thẩm quyền áp dụng các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, khắc phục những khó khăn, vướng mắc: Không.

d) Các nội dung cụ thể khác cần kiến nghị, đề xuất:

Đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam thường xuyên tổ chức các hội nghị chuyên đề về công tác PCTN, TC, trong đó tập trung công tác tổ chức thực hiện, trao đổi bài học kinh nghiệm trong việc áp dụng các biện pháp phòng ngừa, phát hiện tham nhũng, tiêu cực, công tác tự kiểm tra nội bộ, kiểm tra chéo…

V. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KẾ HOẠCH, VĂN BẢN CHỈ ĐẠO VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC CỦA CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM

1. Kết quả thực hiện Kế hoạch PCTN, TC giai đoạn 2021-2026 của CHHVN ban hành kèm theo Quyết định số 2037/QĐ-CHHVN ngày 30/12/2021

Đơn vị tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ PCTNTC giai đoạn 2021-2026 (ban hành theo Quyết định số 211/QĐ-CVHHTTH ngày 02/3/2022). Một số kết quả đạt được như sau:

1.1. Về đẩy mạnh công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế trong lĩnh vực quản lý góp phần thực hiện hiệu quả công tác PCTN, TC: Tham gia góp ý xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về hàng hải theo hướng tăng cường tính công khai, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

1.2. Về tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, phòng, đơn vị trực thuộc trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện công tác PCTN, TC:

- Xây dựng Chương trình công tác năm 2024 của Ban Chỉ đạo PCTN, TC và tổ chức thực hiện. Tháng 02/2024, kiện toàn Ban Chỉ đạo PCTN, TC đơn vị do thay đổi chức danh Kế toán trưởng đơn vị và phân công lại nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo; tổ chức họp định kỳ hàng quý để đánh giá kết quả công tác PCTN, TC trong quý và định hướng nhiệm vụ quý tiếp theo. Tháng 11/2024, kiện toàn Ban Chỉ đạo PCTN, TC đơn vị thành BCĐ phòng, chống tham nhũng, lãng phí,

tiêu cực (BCĐ PCTNLPTC) trên cơ sở Quyết định của CHHVN về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của CHHVN.

- Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Thường xuyên quán triệt toàn diện nội dung của Đề án tới tất cả các phòng, đơn vị trực thuộc; quán triệt, nâng cao nhận thức cho VCNLĐ thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 07/CT-BGTVT ngày 31/8/2021 của Bộ GTVT về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ ngành giao thông vận tải; Quyết định số 636/QĐ-BGTVT ngày 25/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn thuộc Bộ Giao thông vận tải… Tăng cường nắm bắt tư tưởng đảng viên, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị để có giải pháp tháo gỡ, đề xuất giải quyết kịp thời, tăng cường đoàn kết nội bộ; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng theo chỉ đạo[13] của CHHVN. Ban hành kịp thời các văn bản theo thẩm quyền để triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN, TC; thường xuyên rà soát những nội dung, vấn đề phức tạp, nhạy cảm, nổi cộm, tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí để có biện pháp giám sát, ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực. Duy trì việc đưa nội dung lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện về công tác PCTN, TC của đơn vị, của các phòng, đơn vị trực thuộc vào các cuộc họp định kỳ.

- Tiếp tục triển khai Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị, lãnh đạo đơn vị, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc đã thường xuyên quán triệt đến toàn thể VCNLĐ về quyền và nghĩa vụ của công dân trong PCTN, TC và quy định của pháp luật về bảo vệ người phản ánh, tố cáo; quán triệt từng viên chức đơn vị nhận diện các hành vi tham nhũng, hành vi tiêu cực; qua đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi VCNLĐ đơn vị trong việc tăng cường giám sát để kịp thời phát hiện, báo cáo hành vi tham nhũng nếu có.

1.3. Về tăng cường quản lý, giám sát công chức, viên chức; hoàn thiện, thực hiện nghiêm các quy định về công tác tổ chức, cán bộ:

- Thường xuyên thực hiện nghiêm Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn thuộc Bộ Giao thông vận tải; Quy tắc ứng xử của CCVCNLĐ Cục Hàng hải Việt Nam trong thi hành công vụ, nhiệm vụ, Nội quy cơ quan và các văn bản quy định có liên quan. Kết quả, thời gian qua tại đơn vị không có VCNLĐ vi phạm trong thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

- Thực hiện chủ trương của Ban Cán sự đảng Bộ Giao thông vận tải về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với chức danh Kế toán trưởng nhằm phòng ngừa

[13] Công văn số 2574/CHHVN-TTHH ngày 12/6/2024

tham nhũng, tiêu cực, đơn vị đã trình Cục Hàng hải Việt Nam hồ sơ đề nghị giao phụ trách kế toán đơn vị và tổ chức bàn giao công tác giữa kế toán trưởng và phụ trách kế toán theo các quyết định của Cục Hàng hải Việt Nam. Bên cạnh đó, đơn vị đã ban hành và hoàn thành Kế hoạch[14] chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị năm 2024. Theo đó, có 04 viên chức làm vị trí giải quyết thủ tục tàu thuyền và kiểm tra chuyên ngành được chuyển đổi.

- Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng VCNLĐ đơn vị hàng tháng, năm 2024 theo Quy chế đánh giá, xếp loại của CHHVN.

- Tổ chức công khai 100% các bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 của viên chức đơn vị thuộc diện kê khai theo kế hoạch đã ban hành[15] và báo cáo Cục Hàng hải Việt Nam kết quả thực hiện theo quy định[16]. Bên cạnh đó, đơn vị đã tiếp nhận 02 bản kê khai tài sản, thu nhập của 02 viên chức được xem xét bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý diện đơn vị quản lý giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031 theo quy định về công tác quy hoạch cán bộ. Hiện đang triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 theo văn bản[17] của CHHVN.

1.4. Về tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, góp phần tích cực phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực:

- Thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm đã được phê duyệt. Đôn đốc thực hiện Kết luận kiểm tra của các đơn vị được kiểm tra.

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 01/CT-BGTVT ngày 05/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc tăng cường công tác quản lý, thực hiện nhiệm vụ, công vụ liên quan đến hoạt động quản lý, thực hiện dự án, phòng ngừa, ngăn chặn tiêu cực.

- Ban hành và triển khai hoàn thành Kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ quý 1 năm 2024 với 02 nội dung: kiểm tra việc kiểm soát, thanh toán chứng từ nhiên liệu tàu công vụ đối với Phòng Tài chính - Kế toán; kiểm tra công tác kiểm tra tải trọng phương tiện đường bộ tại cảng biển khu vực Thuận An đối với Phòng Thanh tra - An toàn, an ninh hàng hải.

- Ban hành và triển khai hoàn thành Kế hoạch số 383/KH-CVHHTTH ngày 29/3/2024 của đơn vị về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; kiểm tra chuyên đề trách nhiệm công vụ của công chức, viên chức.

1.5. Về tăng cường công tác phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng, tiêu cực: Phối hợp Đảng ủy đơn vị thường xuyên chỉ đạo công tác PCTN, TC, đưa vào nội dung sinh hoạt thường kỳ hàng tháng của BCH Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc.

---

[14] Kế hoạch số 758/KH-CVHHTTH ngày 21/6/2024
[15] Kế hoạch số 1559/KH-CVHHTTH ngày 08/12/2023
[16] Công văn số 1648/CVHHTTH-TCHC ngày 26/12/2023
[17] Công văn số 5731/CHHVN-TCCB ngày 10/12/2024

1.6. Về nâng cao nhận thức và phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong cơ quan, đơn vị; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC với các hình thức hiệu quả:

- Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn Thanh niên thường xuyên quán triệt đảng viên, đoàn viên thực hiện nghiêm các quy định về PCTN, TC.

- Thường xuyên đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về phòng, chống tham nhũng và các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện về PCTN, TC của các cấp lên Trang thông tin điện tử của đơn vị. Lồng ghép tuyên truyền các văn bản về PCTN, TC của cấp trên và của đơn vị đến VCNLĐ tại Hội nghị Phổ biến, giáo dục pháp luật quý 2/2024, quý 4/2024.

- Trong thực thi công vụ hàng ngày và trong các cuộc họp định kỳ, lãnh đạo đơn vị, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc cũng thường xuyên quán triệt đến toàn thể VCNLĐ về chính trị tư tưởng, đạo đức công vụ, phổ biến về quyền và nghĩa vụ của công dân trong PCTN, TC và quy định của pháp luật về bảo vệ người phản ánh, tố cáo; quán triệt từng viên chức đơn vị nhận diện các hành vi tham nhũng, hành vi tiêu cực; qua đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi VCNLĐ đơn vị trong việc tăng cường giám sát để kịp thời phát hiện, báo cáo hành vi tham nhũng nếu có.

2. Công văn số 3713/CHHVN-TTHH ngày 19/10/2022 của Cục Hàng hải Việt Nam về việc triển khai nhiệm vụ, giải pháp về công tác PCTN, TC thời gian tới

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện theo nội dung chỉ đạo tại văn bản, một số kết quả đạt được như sau:

2.1. Về tuyên truyền, quán triệt Bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (Tổng kết giai đoạn 2012-2022 và nhiệm vụ PCTN, TC thời gian tới): đơn vị thường xuyên đăng tải nội dung Bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trên Trang thông tin điện tử để VCNLĐ đơn vị.

2.2. Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa tiết kiệm, liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ VCNLĐ đơn vị bằng nhiều hình thức khác nhau; đề cao sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm và làm đi đôi với nói của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo đơn vị trong PCTN, TC *(chi tiết tại điểm đ khoản 1 mục I Phần III báo cáo này).*

2.3. Trong quá trình triển khai các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi chuyên môn nghiệp vụ theo lĩnh vực được giao quản lý, đơn vị thường xuyên rà soát để kịp thời phát hiện những bất cập còn tồn tại trong quy định hiện hành để đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật. Qua rà soát, đơn vị chưa phát hiện tồn tại nào liên quan đến công tác PCTN, TC.

2.4. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường kiểm tra, giám sát; không để xảy ra hành vi nhũng nhiễu, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong thực thi

công vụ. Duy trì giám sát nội bộ việc thực hiện các khâu nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, không để xảy ra vi phạm. Ban hành và triển khai hoàn thành Kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ quý 1 năm 2024; Kế hoạch số 383/KH-CVHHTTH ngày 29/3/2024 của đơn vị về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; kiểm tra chuyên đề trách nhiệm công vụ của công chức, viên chức.

2.5. Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, đồng thời duy trì thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch hoạt động của đơn vị theo quy định; cải cách hành chính; áp dụng khoa học công nghệ; xây dựng đội ngũ CCVC có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới *(chi tiết tại khoản 2 mục I Phần III báo cáo này).*

3. Kết quả thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN, TC giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của Bộ Giao thông vận tải" của CHHVN giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 (ban hành kèm theo Quyết định số 77/QĐ-CHHVN ngày 19/01/2023) và năm 2024 (ban hành kèm theo Quyết định số 147/QĐ-CHHVN ngày 05/02/2024), Công văn số 4644/CHHVN-TTHH ngày 15/12/2022 của CHHVN về triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTNTC giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của Bộ Giao thông vận tải"

Đơn vị tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN, TC giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của Bộ Giao thông vận tải" giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 152/QĐ-CVHHTTH ngày 13/02/2023). Xây dựng và hoàn thành Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao hiệu lực, hiệu quả PCTN, TC giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến năm 2030 của BGTVT" năm 2024 của đơn vị (Quyết định số 56/QĐ-CVHHTTH ngày 15/01/2024 của Giám đốc CVHHTTH; sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 186/QĐ-CVHHTTH ngày 20/02/2024 của Giám đốc CVHHTTH). Một số kết quả đạt được như sau:

3.1. Tháng 02/2024, kiện toàn Ban Chỉ đạo PCTN, TC đơn vị do thay đổi chức danh Kế toán trưởng đơn vị và phân công lại nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo; tổ chức họp định kỳ hàng quý để đánh giá kết quả công tác PCTN, TC trong quý và định hướng nhiệm vụ quý tiếp theo. Tháng 11/2024, kiện toàn Ban Chỉ đạo PCTN, TC đơn vị thành BCĐ phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (BCĐ PCTNLPTC) trên cơ sở Quyết định của CHHVN về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của CHHVN.

3.2. Thông qua các cuộc họp định kỳ, đơn vị thường xuyên lồng ghép quán triệt nội dung của Đề án tới tất cả các phòng, đơn vị trực thuộc; quán triệt, nâng cao nhận thức cho CCVCNLĐ thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg và Chỉ thị số 07/CT-BGTVT.

3.3. Duy trì giám sát nội bộ việc thực hiện các khâu nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, không để xảy ra vi phạm. Ban hành và triển khai hoàn thành Kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ quý 1 năm 2024 với 02 nội dung: kiểm

tra việc kiểm soát, thanh toán chứng từ nhiên liệu tàu công vụ đối với Phòng Tài chính - Kế toán; kiểm tra công tác kiểm tra tải trọng phương tiện đường bộ tại cảng biển khu vực Thuận An đối với Phòng Thanh tra - An toàn, an ninh hàng hải. Triển khai hoàn thành Kế hoạch số 383/KH-CVHHTTH ngày 29/3/2024 của đơn vị về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; kiểm tra chuyên đề trách nhiệm công vụ của công chức, viên chức.

3.4. Ban hành quy định về công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh tại đơn vị trên cơ sở Quy định tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh của CHHVN ban hành kèm theo Quyết định số 573/QĐ-CHHVN ngày 22/4/2024. Bổ sung quy định tiếp nhận thông tin tố cáo, kiến nghị, phản ánh qua địa chỉ hộp thư điện tử của đơn vị và cập nhật thông tin địa chỉ hộp thư điện tử trên Trang thông tin điện tử của đơn vị. Thực hiện nghiêm Quy chế quản lý và sử dụng hòm thư góp ý của đơn vị, duy trì việc mở hòm thư định kỳ sáng thứ hai hàng tuần; tăng cường công tác tổ chức tiếp công dân để kịp thời xử lý, giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định. Thời gian qua, không có phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo gửi đến đơn vị.

3.5. Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các quỹ; sửa đổi quy định về định mức nhiên liệu và cách chi trả Bổ sung thu nhập (thu nhập tăng thêm) từ ngày 01/7/2024 tại Quy chế Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các quỹ; sửa đổi, ban hành mới Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị trong đó có nội dung về quy định quản lý tàu công vụ. Tổ chức thực hiện theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ được quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các quỹ và Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của đơn vị.

Báo cáo CHHVN kết quả triển khai tăng cường công tác PCTN, TC trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, nhất là trong công tác quản lý, sử dụng và thanh toán nhiên liệu phương tiện thủy công vụ theo chỉ đạo của Cục Hàng hải Việt Nam tại Công văn số 1788/CHHVN-TTHH ngày 03/5/2024.

3.6. Rà soát, góp ý định mức KTKT sửa chữa phương tiện thủy; góp ý sửa đổi Thông tư số 02/2020/TT-BGTVT của Bộ GTVT về định mức tiêu hao nhiên liệu phương tiện thủy công vụ cảng vụ hàng hải.

3.7. Tăng cường PCTN, TC trong công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC theo chỉ đạo của CHHVN tại Công văn số 2842/CHHVN-PC ngày 27/6/2024: Quán triệt viên chức giải quyết thủ tục tàu thuyền tại Thuận An và Chân Mây phải nêu cao tinh thần phục vụ, hướng dẫn, hỗ trợ, giải quyết công việc theo đúng quy định; tuyệt đối không làm sai quy định để vụ lợi cá nhân, không được gây khó khăn, nhũng nhiễu cho người làm thủ tục. Rà soát, sửa đổi, ban hành mới Quy định[18] khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với công tác giải quyết TTHC; tổ chức thực hiện nghiêm việc khảo sát làm cơ sở giám sát viên chức đơn vị trong giải quyết TTHC nói chung và thủ tục tàu thuyền nói riêng. Thực hiện

[18] Quyết định số 832/QĐ-CVHHTTH ngày 03/7/2024

chuyển đổi vị trí công tác 02 viên chức vị trí thủ tục tàu thuyền theo Kế hoạch nhằm ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực.

4. Văn bản số 22/CHHVN-TTHH ngày 27/3/2023 của Cục Hàng hải Việt Nam về việc triển khai thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

4.1. Về tăng cường quản lý, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính

Người đứng đầu đơn vị luôn gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc việc xây dựng ý thức tự giác, gương mẫu thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC. Trong thực thi công vụ hàng ngày, cùng với việc thường xuyên quán triệt đến toàn thể VCNLĐ về chính trị tư tưởng, đạo đức công vụ, về những hành vi bị nghiêm cấm, những trường hợp xung đột lợi ích theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, đơn vị đã phổ biến về quyền và nghĩa vụ của công dân trong phòng, chống tham nhũng, quy định của pháp luật về bảo vệ người phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng; qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi VCNLĐ trong việc thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC, tăng cường ý thức giám sát lẫn nhau để kịp thời phát hiện khi có dấu hiệu xung đột lợi ích, tham nhũng, tiêu cực báo cáo lãnh đạo đơn vị xử lý. Bên cạnh đó, đơn vị đã tổ chức triển khai và thường xuyên giám sát VCNLĐ thực hiện nghiêm các quy định về quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, các quy tắc ứng xử do BGTVT và CHHVN ban hành, Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực PCTN, TC trong công tác cán bộ. Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại chất lượng VCNLĐ đơn vị trong đó có tiêu chí về thực hiện PCTN, TC; tiếp tục đưa nội dung lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện về công tác PCTN, TC của đơn vị, của các phòng, đơn vị trực thuộc vào các cuộc họp định kỳ hàng tuần, hàng tháng.

Tăng cường công tác PCTN, TC trong thực thi nhiệm vụ, công vụ; nhất là trong công tác quản lý, sử dụng, thanh toán nhiên liệu phương tiện thủy công vụ và công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Cục Hàng hải Việt Nam. Tăng cường quán triệt viên chức giải quyết thủ tục tàu thuyền tại Thuận An và Chân Mây phải nêu cao tinh thần phục vụ, hướng dẫn, hỗ trợ, giải quyết công việc theo đúng quy định; tuyệt đối không làm sai quy định để vụ lợi cá nhân, không được gây khó khăn, nhũng nhiễu cho người làm thủ tục.

Thực hiện nghiêm việc mở hòm thư góp ý (bao gồm cả hòm thư điện tử) vào ngày thứ 2 hàng tuần; khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với công tác giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của đơn vị; lấy ý kiến đánh giá công tác kiểm tra tàu của thuyền trưởng tàu được kiểm tra đối với các Sỹ quan kiểm tra tàu biển… làm cơ sở giám sát viên chức đơn vị trong thực thi công vụ nói chung và trong công tác kiểm tra tàu, giải quyết TTHC, góp phần phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra. Thời gian qua, 100% thuyền trưởng tàu được kiểm tra đánh giá tốt đối với Sỹ quan kiểm tra tàu biển của đơn vị, 100% phiếu khảo

sát hài lòng với việc giải quyết TTHC của đơn vị; không có phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo gửi đến đơn vị.

Kết quả, trong thời gian qua VCNLĐ đơn vị đã thực hiện tốt các Quy tắc ứng xử, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; tại đơn vị chưa phát hiện dấu hiệu xung đột lợi ích vi phạm quy định, không xảy ra vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực.

4.2. Về tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và thực hiện kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước

Đơn vị tiếp tục duy trì việc giám sát nội bộ bao gồm giám sát lẫn nhau giữa các viên chức, giữa các phòng, đơn vị trực thuộc trong việc thực thi công vụ, đặc biệt là các viên chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến kiểm tra chuyên ngành, giải quyết thủ tục tàu thuyền, tài chính - kế toán, thanh toán nhiên liệu, quản lý đầu tư xây dựng… nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm nếu có. Ban hành và triển khai hoàn thành Kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ quý 1 năm 2024; Kế hoạch số 383/KH-CVHHTTH ngày 29/3/2024 của đơn vị về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; kiểm tra chuyên đề trách nhiệm công vụ của công chức, viên chức. Thường xuyên giám sát việc thực hiện các Kết luận kiểm tra của cấp có thẩm quyền đối với đơn vị.

4.3. Về rà soát, khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc lĩnh vực được giao quản lý để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tiếp tục thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản của cấp trên về công tác PCTN, TC. Trong quá trình triển khai các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi chuyên môn nghiệp vụ theo lĩnh vực được giao quản lý, đơn vị thường xuyên rà soát để kịp thời phát hiện những bất cập còn tồn tại trong quy định hiện hành để đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật. Qua rà soát, đơn vị chưa phát hiện tồn tại, sơ hở, bất cập nào liên quan đến công tác PCTN, TC.

4.4. Về phối hợp với cơ quan liên quan để cung cấp thông tin, tài liệu, trao đổi các nội dung liên quan đến giám định, định giá tài sản

Thời gian qua, tại đơn vị không có trường hợp phải xác minh tài sản, thu nhập. Do đó không phát sinh công tác phối hợp với các cơ quan liên quan đến giám định, định giá tài sản theo quy định.

5. Quyết định số 433/QĐ-CHHVN ngày 03/4/2023của Cục trưởng CHHVN ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án "Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong huy động, sử dụng các nguồn vốn thuộc lĩnh vực GTVT" giai đoạn 2021-2025, gắn với kế hoạch công tác PCTN, TC của CHHVN

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án "Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong huy động, sử dụng các nguồn vốn thuộc lĩnh vực GTVT" giai đoạn 2021-2025, gắn với kế hoạch công tác PCTN, TC (Quyết định số 497/QĐ-CVHHTTH ngày 24/4/2023), cụ thể như sau:

5.1. Tiếp tục tuyên truyền chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật về phòng, chống tội phạm, trong đó có pháp luật về phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong huy động, sử dụng các nguồn vốn thuộc lĩnh vực hàng hải. Nghiên cứu, thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đầu tư công; quản lý, thực hiện các dự án đầu tư; quản lý tài chính, tài sản công theo chỉ đạo[19] của Cục Hàng hải Việt Nam.

5.2. Rà soát, đổi mới cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đơn vị; tăng cường trách nhiệm của các viên chức tham mưu công tác quản lý tài chính tại đơn vị; thực hiện kiểm soát nội bộ giữa các viên chức có liên quan trong quản lý tài chính tại đơn vị, góp phần phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật trong huy động, sử dụng các nguồn vốn.

5.3. Trong quá trình triển khai các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi chuyên môn nghiệp vụ theo lĩnh vực được giao quản lý, đơn vị thường xuyên rà soát để kịp thời phát hiện những bất cập còn tồn tại trong quy định hiện hành để đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật. Qua rà soát, đơn vị chưa phát hiện tồn tại nào về quy chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật liên quan đến việc huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn vốn.

5.4. Ban hành và triển khai thực hiện Chương trình[20] thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; Kế hoạch[21] hành động thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

6. Quyết định số 250/QĐ-CHHVN ngày 04/3/2024 của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTN, TC đến năm 2030 của Cục Hàng hải Việt Nam

Ban hành và thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTN, TC đến năm 2030 kèm theo Quyết định số 346/QĐ-CVHHTTH ngày 25/3/2024. Một số kết quả đạt được như sau:

6.1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị

- Tham gia ý kiến đối với văn bản quy định của cấp trên về quy trình công tác cán bộ. Tham gia góp ý xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về hàng hải theo hướng tăng cường tính công khai, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Hoàn thành việc rà soát, sửa đổi Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các quỹ; sửa đổi, ban hành mới Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của

[19] Công văn số 2698/CHHVN-TTHH ngày 19/6/2024
[20] Quyết định số 327/QĐ-CVHHTTH ngày 19/3/2024
[21] Quyết định số 1482/QĐ-CVHHTTH ngày 18/11/2024

đơn vị trong đó có nội dung về quy định quản lý tàu công vụ và quy trình thanh toán nhiên liệu tàu công vụ.

6.2. Kiện toàn tổ chức, bộ máy, hoàn thiện chế độ công vụ; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức liêm chính; nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật

- Thường xuyên rà soát, sắp xếp bảo đảm cơ cấu tổ chức tinh gọn; quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị trực thuộc; xây dựng đội ngũ viên chức kỷ cương, liêm chính, đủ năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong PCTN, TC; thường xuyên khuyến khích cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; quán triệt không để xảy ra trường hợp đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát chặt chẽ quyền lực nhà nước, kiểm soát xung đột lợi ích, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định.

- Tổ chức thực hiện theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ được quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng các quỹ và Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của đơn vị.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 đề ra, đặc biệt là các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Duy trì ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động quản lý, điều hành. Viên chức được trang bị máy tính, mạng Internet để khai thác, cập nhật thông tin và xử lý, trao đổi công việc. Trang thông tin điện tử của đơn vị luôn được cập nhật các nội dung hoạt động chuyên ngành, các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành để các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan tiếp cận. Đơn vị duy trì khai thác hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; sử dụng Phần mềm Văn phòng điện tử để cập nhật tất cả các văn bản đến, đi của đơn vị, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo đơn vị; trao đổi thông tin qua các ứng dụng điện tử; quản lý tàu thuyền thông qua ứng dụng quản lý tàu được cung cấp bởi Vishipel (AIS, LRIT); sử dụng các phần mềm Giao dịch chứng từ điện tử Kho bạc, Bảo hiểm điện tử, Kê khai thuế điện tử, Biên lai phí điện tử, Kế toán Misa để trong công tác tài chính kế toán…

- Thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt, trong thời gian qua, đơn vị đã tiếp tục thực hiện việc trả lương cho VCNLĐ thông qua tài khoản ngân hàng; đồng thời hạn chế tối đa việc dùng tiền mặt trong hoạt động thu, chi của đơn vị; sử dụng biên lai điện tử để thu các loại phí, lệ phí trong lĩnh vực hàng hải nhằm hạn chế tối đa những bất cập có thể phát sinh, góp phần phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra.

- Thực hiện nghiêm quy định của Luật phòng, chống tham nhũng về việc công khai, minh bạch các nội dung liên quan đến hoạt động của đơn vị (việc sử dụng ngân sách nhà nước; các thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết; việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công

tác tổ chức cán bộ…) bằng nhiều hình thức khác nhau như niêm yết tại trụ sở làm việc, đăng tải trên Trang Thông tin điện tử đơn vị, đăng tải công khai trên Phần mềm tPublic của Bộ Giao thông vận tải.

6.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

Duy trì giám sát nội bộ việc thực hiện các khâu nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, không để xảy ra vi phạm. Ban hành và hoàn thành Kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ quý 1 năm 2024, Kế hoạch số 383/KH-CVHHTTH ngày 29/3/2024 của đơn vị về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; kiểm tra chuyên đề trách nhiệm công vụ của công chức, viên chức.

6.4. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của xã hội trong PCTN, TC

- Thường xuyên đăng tải lên trang thông tin điện tử của đơn vị các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về phòng, chống tham nhũng và các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện về PCTN, TC.

- Trong thực thi công vụ hàng ngày và trong các cuộc họp định kỳ, lãnh đạo đơn vị, Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc cũng thường xuyên quán triệt đến toàn thể VCNLĐ về chính trị tư tưởng, đạo đức công vụ, phổ biến về quyền và nghĩa vụ của công dân trong PCTN, TC và quy định của pháp luật về bảo vệ người phản ánh, tố cáo; quán triệt từng viên chức đơn vị nhận diện các hành vi tham nhũng, hành vi tiêu cực; lồng ghép tuyên truyền các văn bản về PCTN, TC đến VCNLĐ tại Hội nghị Phổ biến, giáo dục pháp luật của đơn vị; qua đó góp phần ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi VCNLĐ đơn vị trong việc tăng cường giám sát để kịp thời phát hiện, báo cáo hành vi tham nhũng nếu có.

- Rà soát, ban hành quy định về công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh tại đơn vị nhằm tăng cường hiệu quả tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị, tố cáo của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân về các hành vi tham nhũng, tiêu cực nếu có liên quan đến hoạt động của đơn vị.

7. Văn bản số 964/CHHVN-TTHH ngày 14/3/2024 của Cục Hàng hải Việt Nam về việc chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền PCTN, TC

7.1. Người đứng đầu đơn vị thường xuyên quán triệt VCNLĐ đơn vị các nội dung về công tác PCTN, TC như: Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC; đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, các biểu hiện tiêu cực, đùn đẩy, né tránh gây cản trở công tác PCTN, TC; kết quả công tác PCTN, TC của đơn vị; kết quả các cuộc họp của Ban chỉ đạo PCTN, TC đơn vị; kết quả thanh tra, kiểm tra các vụ việc liên quan đến tham nhũng, tiêu cực; các thông tin thuộc diện phải công khai theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

7.2. Không cung cấp các thông tin về PCTN, TC được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; thông tin gây nguy hại đến lợi ích của quốc gia - dân tộc; ảnh hưởng xấu đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại và trật tự, an toàn xã hội; gây hoang mang trong Nhân dân; gây khó khăn, bất lợi cho hoạt động của cơ quan Đảng, Nhà nước hoặc người thi hành công vụ; phương hại đến quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của tổ chức, cá nhân.

7.3. Việc phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý vi phạm trong quản lý, cung cấp thông tin PCTN, TC và việc giải mật thông tin trong các văn bản, tài liệu mật, tối mật liên quan đến PCTN, TC theo quy định của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước để chỉ đạo, định hướng thông tin cho VCNLĐ: Chưa phát sinh.

8. Văn bản số 1389/CHHVN-TTHH ngày 05/4/2024 của Cục Hàng hải Việt Nam về việc triển khai Kết luận của Ban cán sự đảng Bộ về công tác thanh tra, kiểm tra và PCTN, TC

8.1. Người đứng đầu đơn vị thường xuyên chỉ đạo, quán triệt các phòng, đơn vị trực thuộc rà soát những nội dung, vấn đề phức tạp, nhạy cảm, nổi cộm, tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí đã được cơ quan có thẩm quyền chỉ ra để xác định rõ những nội dung, nhiệm vụ cần thực hiện không để xảy ra tại đơn vị. Tăng cường công tác PCTN, TC trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, nhất là trong công tác quản lý, sử dụng và thanh toán nhiên liệu phương tiện thủy công vụ và tiếp nhận, giải quyết TTHC theo chỉ đạo của Cục Hàng hải Việt Nam tại Công văn số 1788/CHHVN-TTHH ngày 03/5/2024 và Công văn số 2842/CHHVN-PC ngày 27/6/2024.

8.2. Đơn vị thường xuyên rà soát và tự nhận diện những nhiệm vụ tiềm ẩn nguy cơ tham nhũng, tiêu cực và triển khai các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực xảy ra theo các Kế hoạch PCTN, TC của đơn vị.

9. Kế hoạch số 1301/KH-CHHVN ngày 03/4/2024 của Cục Hàng hải Việt Nam về thực hiện công tác PCTN, TC năm 2024 của Cục Hàng hải Việt Nam

Ban hành và triển khai Kế hoạch số 443/KH-CVHHTTH ngày 12/4/2024 về thực hiện công tác PCTN, TC năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế. Một số kết quả đạt được như sau:

9.1. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách, thể chế pháp luật để PCTN, TC (chi tiết tại điểm c khoản 1 Mục I Phần III báo cáo này).

9.2. Tuyên truyền, phổ biến về PCTN, TC (chi tiết tại điểm đ khoản 1 Mục I Phần III báo cáo này).

9.3. Thực hiện nghiêm các quy định về phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực (chi tiết tại khoản 2 Mục I Phần III báo cáo này).

9.4. Công tác kiểm tra phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực

- Chủ động nhận diện các lĩnh vực được giao quản lý có nguy cơ, tiềm ẩn tham nhũng, tiêu cực để tăng cường công tác kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng, tiêu cực; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền

hạn nhất là việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn liên quan đến giải quyết công việc, thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp và việc thực hiện chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

- Ban hành và triển khai hoàn thành Kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ quý 1 năm 2024; Kế hoạch số 383/KH-CVHHTTH ngày 29/3/2024 của đơn vị về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; kiểm tra chuyên đề trách nhiệm công vụ của công chức, viên chức.

- Thường xuyên giám sát việc thực hiện các nội dung đã khắc phục về công tác PCTN, TC; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Kết luận kiểm tra số 1681/KL-CHHVN ngày 05/05/2023 của Cục Hàng hải Việt Nam.

9.5. Phối hợp trong PCTN, TC

Đơn vị đã tổ chức nhiều kênh tiếp nhận phản ánh, báo cáo, tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực như: tiếp công dân; hòm thư góp ý (bao gồm hòm thư điện tử); khảo sát mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với công tác giải quyết TTHC của đơn vị; lấy ý kiến đánh giá công tác kiểm tra tàu của thuyền trưởng tàu được kiểm tra đối với các Sỹ quan kiểm tra tàu biển… Thời gian qua, 100% thuyền trưởng tàu được kiểm tra đánh giá tốt đối với Sỹ quan kiểm tra tàu biển của đơn vị, 100% phiếu khảo sát hài lòng với việc giải quyết TTHC của đơn vị; không có phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo gửi đến đơn vị.

10. Công văn số 4400/CHHVN-TTHH ngày 20/9/2024 của CHHVN về việc quán triệt, tổ chức thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Công văn số 4924/CHHVN-TTHH ngày 22/10/2024 của CHHVN về việc quán triệt và triển khai thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án

- Ban hành 02 văn bản quán triệt, triển khai thực hiện 02 văn bản nêu trên tại đơn vị và tổ chức phổ biến nội dung các văn bản liên quan tại Hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật quý 4/2024 của đơn vị. Qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu và VCNLĐ đơn vị về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; hoạt động thanh tra, kiểm toán; hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án…

- Tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ về kiểm soát quyền lực, PCTN, TC trong hoạt động công vụ; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác người có chức vụ, quyền hạn theo quy định trong đó có 02 viên chức làm vị trí kiểm tra chuyên ngành; thường xuyên rà soát các quy trình nghiệp vụ về công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các quy định có liên quan đảm bảo đúng quy định, chặt chẽ; tiếp tục chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chuyên ngành. Thường xuyên rà soát các quy định liên quan để kịp thời kiến nghị cơ quan có

thẩm quyền sửa đổi, bổ sung nhằm kiểm soát quyền lực, PCTN, TC trong hoạt động thanh tra, kiểm tra. Qua rà soát, đơn vị chưa phát hiện hạn chế, bất cập liên quan đến việc PCTN, TC trong công tác thanh tra, kiểm tra.

11. Công văn số 4853/CHHVN-TTHH ngày 17/10/2024 của CHHVN về việc triển khai thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo TW về PCTNTC tại Phiên họp thứ 26 của Ban Chỉ đạo

- Ban hành văn bản quán triệt, triển khai thực hiện văn bản nêu trên tại đơn vị; phổ biến nội dung các văn bản liên quan tại Hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật quý 4/2024 của đơn vị. Thông qua các cuộc họp định kỳ và thực thi chuyên môn nghiệp vụ hàng ngày, đơn vị đã đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công tác PCTN, TC; xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ VCNLĐ đơn vị; triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; góp phần thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, chống phá công cuộc đấu tranh PCTN, TC của Đảng và Nhà nước.

- Ban hành và triển khai hoàn thành Kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ quý 1 năm 2024; Kế hoạch số 383/KH-CVHHTTH ngày 29/3/2024 về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; kiểm tra chuyên đề trách nhiệm công vụ của công chức, viên chức trong đó chú trọng kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ dễ phát sinh tham nhũng tiêu cực. Qua đó đã góp phần nâng cao hơn nữa ý thức, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ; góp phần tạo sự chuyển biến về kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ viên chức, người lao động, đặc biệt là người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc khi thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao theo quy định.

- Rà soát, quán triệt không để xảy ra tình trạng viên chức đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai không dám làm... Luôn khuyến khích, bảo vệ viên chức năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

- Tại đơn vị không có khiếu nại, tố cáo nói chung và khiếu nại, tố cáo liên quan đến tham nhũng, tiêu cực của nhân sự Đại hội đảng các cấp.

(Có 17 biểu số: 06/TTr, 07/TTr, 01/QLNN, 02/QLNN, 01/TCD, 01/XLD,02/XLD, 03/XLD, 04/XLD, 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ,03/QLNN, 01/PCTN, 02/PCTN và 03/PCTN kèm theo)

Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Phòng TCHC, PCHH;
- Lưu: VT, TT-ATANHH.

GIÁM ĐỐC

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ
CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Đinh Quang Đăng

Biểu số: 06/TTr

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số 1618/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra, kiểm tra trong kỳ			Số cuộc thanh tra, kiểm tra đã ban hành kết luận	Số tổ chức được thanh tra, kiểm tra	Số cá nhân được thanh tra, kiểm tra	Số tổ chức, cá nhân vi phạm			Tổng số tiền vi phạm (tiền và tài sản quy thành tiền) (Tr.đ)			Số tiền kiến nghị thu hồi (tiền và tài sản quy thành tiền) (Tr.đ)			Số tiền kiến nghị xử lý khác (Tr.đ)	Quyết định xử phạt hành chính được ban hành			Xử phạt vi phạm hành chính						Chuyển cơ quan điều tra	
		Phân loại																		Bằng tiền (Tr.đ)			Bằng hình thức khác				
	Tổng số	Kế hoạch	Đột xuất				Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Về NSNN	Về tổ chức, đơn vị		Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng
MS	1=2+3	2	3	4	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12=13+16	11	12	13=14+15	14	15	16	17=18+19	18	19	20=21+22	21	22	23=24+25	24	25	26	27
Cảng vụ Hàng hải TT Huế	150	150	0	03	03	147	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	**150**	**150**	**0**	**03**	**03**	**147**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

Biểu số: 07/TTr

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN, QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT QUA THANH TRA CHUYÊN NGÀNH

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số 1618/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Kết quả thực hiện xử lý vi phạm về kinh tế (Tr.đ)						Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính						Đã khởi tố	
	Số tiền vi phạm đã thu hồi tiền và tài sản quy thành tiền			Số tiền vi phạm đã xử lý khác			Số tiền xử phạt vi phạm hành chính đã thu (Tr.đ)			Số tổ chức, cá nhân đã thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức khác				
	Tổng số	Về ngân sách nhà nước	Về tổ chức, đơn vị	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Tổng số	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng
MS	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13	14
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

Biểu số: 01/QLNN

TỔNG HỢP CÔNG TÁC XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG THANH TRA

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số 1618/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị tính: Người

Đơn vị	Số lượng công chức, viên chức, người lao động trong kỳ					Số lượng biến động trong kỳ		Số người được chuyển đổi vị trí công tác	Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ												Vi phạm và kết quả xử lý					
	Tổng số	Trong đó				Tăng	Giảm		Tổng số		Trong đó										Tổng số cá nhân vi phạm		Đã xử lý		Đang và chưa xử lý	
		Số TTV cao cấp và tương đương	Số TTV chính và tương đương	Số TTV và tương đương	Khác				Nhu cầu	Đã thực hiện	Thanh tra viên		Thanh tra viên chính		Thanh tra viên cao cấp		Tiếp công dân, KN, TC		Khác		Hành chính	Hình sự	Hành chính	Hình sự	Hành chính	Hình sự
											Nhu cầu	Đã thực hiện	Nhu cầu	Đã thực hiện	Nhu cầu	Đã thực hiện	Nhu cầu	Đã thực hiện	Nhu cầu	Đã thực hiện						
MS	1=2+..+5	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
CVHH TT Huế	38	0	0	06	32	01	01	02	05	04	0	0	0	0	0	0	0	0	05	04	0	0	0	0	0	0

27. Ghi chú:

- Cột 1: Tính bao gồm số lượng VCNLĐ tại thời điểm báo cáo.
- Cột 4: bao gồm 01 thanh tra viên và 05 người có thẻ kiểm tra (kiểm tra GTVT, kiểm tra tàu).
- Cột 6, 7: 01 LĐHĐ thôi việc và tuyển dụng mới 01 HĐLĐ.
- Cột 8: 02 viên chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chuyên ngành được chuyển đổi vị trí công tác.
- Cột 19 (lượt người): là nhu cầu số lượt viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, phổ biến liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra như: huấn luyện Sỹ quan kiểm tra tàu biển; cập nhật, bổ sung nghiệp vụ kiểm tra tàu biển; bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra chuyên ngành…
- Cột 20 (lượt người): 01 viên chức tham gia khóa tập huấn chung lần thứ 12 (GTC 12) của Tokyo MOU về công tác kiểm tra nhà nước cảng biển; 03 viên chức tham dự Hội nghị phổ biến về Chiến dịch kiểm tra tập trung CIC 2024.

Biểu số: 02/QLNN

TỔNG HỢP CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THANH TRA

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số 1618/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo (Bộ, ngành, tỉnh, TP) về công tác thanh tra			Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra		Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra							Kết quả thực hiện kết luận thanh tra trách nhiệm				
	Số văn bản ban hành mới	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung	Số văn bản bãi bỏ	Lớp	Người	Tổng số cuộc	số cuộc đã ban hành kết luận	Số đơn vị được thanh tra	Kiến nghị xử lý hành chính		Kiến nghị chuyển cơ quan điều tra		Tổng số kết luận phải thực hiện	Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố	
									Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng		Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

Biểu số: 03/QLNN

TỔNG HỢP CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TIẾP CÔNG DÂN, KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số 1618/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo (Bộ, ngành, tỉnh, TP) về công tác TCD, KN, TC			Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về TCD, KN, TC		Thanh tra trách nhiệm							Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra trách nhiệm				
	Số văn bản ban hành mới	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung	Số văn bản hủy bỏ	Số lớp	Số người	Thực hiện pháp luật về TCD, KN, TC		Số cuộc đã ban hành kết luận	Kiến nghị xử lý				Tổng số KLTT thực hiện	Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố	
						Số cuộc	Số đơn vị		Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra			Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân
									Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân					
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	02	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	**01**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

18. Ghi chú:

- Văn bản ban hành mới: Quyết định số 601/QĐ-CVHHTTH ngày 23/5/2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế về việc Quy định tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế và Kế hoạch số 1582/KH-CVHHTTH ngày 06/12/2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế về việc phối hợp tổ chức thực hiện công tác tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế.

Biểu số: 01/TCD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN THƯỜNG XUYÊN, ĐỊNH KỲ VÀ ĐỘT XUẤT

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số 1618/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Tổng số lượt tiếp	Tổng số người được tiếp	Tổng số vụ việc tiếp	Tiếp thường xuyên								Tiếp định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng																
				Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc		Trong đó đoàn đông người				Thủ trưởng tiếp									Ủy quyền tiếp								
						Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số kỳ tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc		Trong đó đoàn đông người				Số kỳ tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc		Trong đó đoàn đông người			
															Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần				Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần
MS	1=4+13+22	2=5+14+23	3=6+7+15+16 + 24 +25	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

Biểu số: 01/XLD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN
Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số 1618/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý			Số đơn đã xử lý	Số đơn chưa xử lý (chuyển kỳ sau)	Đủ điều kiện xử lý		Phân loại đơn theo nội dung			Phân loại đơn theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý đơn								Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn
											Đã giải quyết			Đơn thuộc thẩm quyền				Đơn không thuộc thẩm quyền				
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ			Số đơn	Số vụ việc	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Lần đầu	Nhiều lần	Chưa giải quyết xong	Tổng số	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Tổng số	Hướng dẫn	Chuyển đơn	Đôn đốc giải quyết	
MS	1=2+3=4+5	2	3	4	5	6=8+9+10=11+12+13+14	7	8	9	10	11	12	13	14=15+16+17	15	16	17	18 = 19+20+21	19	20	21	22
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	**0**	**0**	**0**		**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

Biểu số: 02/XLD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN KHIẾU NẠI

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số 1618/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý			Đơn đã xử lý			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc khiếu nại theo nội dung						Phân loại vụ việc khiếu nại theo tình trạng giải quyết				Kết quả xử lý						Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn
									Lĩnh vực hành chính				Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực Đảng, đoàn thể	Lĩnh vực khác	Đã giải quyết			Chưa giải quyết xong	Vụ việc thuộc thẩm quyền			Vụ việc không thuộc thẩm quyền			
	Tổng số	Số đơn kỳ trước chuyển sang	Số đơn tiếp nhận đơn trong kỳ	Tổng	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Tổng	Chế độ, chính sách	Đất đai, nhà cửa	Khác				Lần đầu	Lần 2	Đã có bản án của TAND		Tổng	Lần đầu	Lần 2	Tổng	Hướng dẫn	Đôn đốc giải quyết	
MS	1=2+3	2	3	4 = 5+6	5	6	7	8	9=10 +11+ 12	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20=21 +22	21	22	23=24 +25	24	25	26
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0 0	0 0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

Biểu số: 03/XLD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN TỐ CÁO

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số 1618/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý			Đơn đã xử lý			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc tố cáo theo nội dung								Phân loại vụ việc tố cáo theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý đơn						Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn
	Tổng số	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Tổng	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Lĩnh vực hành chính					Tham nhũng	Lĩnh vực Tư pháp	Lĩnh vực Đảng, đoàn thể	Lĩnh vực Khác	Tố cáo tiếp		Chưa giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền			Vụ việc không thuộc thẩm quyền			
									Tổng cộng	Chế độ, chính sách	Đất đai, nhà cửa	Công chức, công vụ	Khác					Quá thời hạn chưa giải quyết	Đã có kết luận giải quyết		Tổng số	Tố cáo lần đầu	Tố cáo tiếp	Tổng số	Chuyển đơn	Đôn đốc giải quyết	
MS	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+14+15+16+17=18+19+20=21+24	9=10+11+12+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21=22+23	22	23	24=25+26	25	26	27
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		0	0	0	0	0	0		0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**		**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**		**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

Biểu số: 04/XLD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số 1618/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý			Đơn đã xem xét về điều kiện xử lý			Đơn đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung				Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết		Kết quả xử lý đơn				Kết quả giải quyết vụ việc thuộc thẩm quyền	
	Tổng số đơn	Số đơn kỳ trước chuyển sang	Số đơn tiếp nhận kỳ	Tổng số	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Chế độ, chính sách	Đất đai	Tư pháp	Khác	Đã được giải quyết	Chưa được giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền	Vụ việc không thuộc thẩm quyền			Số vụ việc đã giải quyết	Số vụ việc chưa giải quyết
																Tổng số	Chuyển đơn	Đôn đốc giải quyết		
MS	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10+11+12=13+14 =15+18	9	10	11	12	13	14	15	16 = 17+18	17	18	19	20
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

Biểu số: 01/KQGQ

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI THUỘC THẨM QUYỀN

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số 1618/BC-CVHHATH ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền			Tổng số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền	Kết quả giải quyết															Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)						
					Đã giải quyết		Kiến nghị thu hồi cho NN		Trả lại cho tổ chức, cá nhân						Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra			Giải quyết lần đầu			Giải quyết lần 2		Chấp hành thời hạn giải quyết	
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ		Số vụ việc giải quyết bằng QĐ hành chính	Số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tổ chức		Cá nhân		Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Tổng số người bị kiến nghị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Tổng số người	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng một phần	Công nhận QĐ g/q lần đầu	Hủy, sửa QĐ g/q lần đầu	Đúng quy định	Không đúng quy định
									Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)															
MS	1=2+3	2	3	4	5=20+..+24	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

Biểu số: 02/KQGQ

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số 1618/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Tổng số quyết định phải thực hiện trong kỳ	Số quyết định đã thực hiện xong	Thu hồi cho nhà nước				Trả lại cho tổ chức, cá nhân								Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố		
			Phải thu		Đã thu		Phải trả				Đã trả				Tổng số người bị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số người	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức
							Tổ chức		Cá nhân		Tổ chức		Cá nhân						
			Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)					
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

Biểu số: 03/KQGQ

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TỐ CÁO THUỘC THẨM QUYỀN

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số 1618/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền			Tổng số vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền	Trong đó số vụ việc tố cáo tiếp	Kết quả giải quyết																		Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)						Chấp hành thời hạn giải quyết	
						Đã giải quyết					Kiến nghị thu hồi cho NN		Trả lại cho tổ chức, cá nhân				Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra									
													Tổ chức		Cá nhân																	
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ			Tổng số	Số vụ việc lần đầu	Số vụ việc tố cáo tiếp	Số vụ việc rút toàn bộ nội	Số vụ việc đình chỉ không do rút tố cáo	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)			Số người bị kiến nghị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số đối tượng	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Tố cáo đúng	Trong đó tố cáo tiếp đúng	Tố cáo sai	Trong đó tố cáo tiếp sai	Tố cáo có đúng, có sai	Trong đó tố cáo tiếp có, có sai	Đúng quy định	Không đúng quy định
MS	1=2+3	2	3	4	5	6=7+..+10=24+26+28=30+31	7	8=25+27+29	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
Cảng vụ Hàng hải TT Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

Biểu số: 04/KQGQ

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN NỘI DUNG TỐ CÁO

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số 1618/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

Đơn vị	Tổng số kết luận phải thực hiện	Số kết luận đi thực hiện xong	Thu hồi cho Nhà nước				Trả lại cho tổ chức, cá nhân												Đã xử lý hành chính			Đã khởi tố		
			Phải thu		Đã thu		Phải trả						Đã trả											
									Tổ chức		Cá nhân				Tổ chức		Cá nhân							
			Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Số tổ chức phải được trả lại quyền lợi	Số cá nhân phải được trả lại quyền lợi	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Số tổ chức đã được trả lại quyền lợi	Số cá nhân đã được trả lại quyền lợi	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tổng số tổ chức bị xử lý	Tổng số cá nhân bị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số đối tượng	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**

Biểu số: 01/PCTN

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số 1618/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế))

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	26
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	06
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	03
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được tổ chức	Lớp	32
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTNTC	Lượt người	331
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được xuất bản	Tài liệu	0
	THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PCTNTC		
7	Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC	Cuộc	0
8	Số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTNTC đã ban hành kết luận	Cuộc	0
9	Số đơn vị được thanh tra	Đơn vị	0
	Kiến nghị xử lý hành chính		
10	+ Tập thể	tập thể	0
11	+ Cá nhân	người	0
	Kiến nghị xử lý hình sự		
12	+ Số vụ	vụ	0
13	+ Số đối tượng	Đối tượng	0
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động		
14	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ		
16	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	02
17	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	06

18	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	01
19	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
20	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
21	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
22	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
23	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
24	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn		
25	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	01
26	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
27	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
28	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
29	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
30	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn		
31	Số cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	05
32	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	05
	Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt		
33	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	27
34	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	12
35	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
36	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
37	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
38	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
39	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
	Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn		
40	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	02

41	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
42	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
43	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
43.1	*Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực*	Người	0
43.2	*Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập*	Người	0
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
44	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
45	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
	Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị		
46	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
50	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Vụ	0
	- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	vụ	0
51	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Người	0
	- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	người	0
	Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán		
52	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0

	Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng		
58	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
59	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
60	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
61	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
	Qua công tác giải quyết khiếu nại tố cáo		
62	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
63	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)		
64	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
65	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	Qua điều tra tội phạm		
66	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
67	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng		
68	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
69	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
70	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
71	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG		
72	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
73	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
74	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
74.1	*- Khiển trách*	Người	0
74.2	*- Cảnh cáo*	Người	0
74.3	*- Cách chức*	Người	0
	XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
75	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
76	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết	Người	0

	quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:		
76.1	*- Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng*	Người	0
76.2	*- Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng*	Người	0
76.3	*- Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng*	Người	0
76.4	*- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng*	Người	0
77	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
78	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
79	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
80	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được		
81	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
82	Đất đai	m^2	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
83	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
83.1	*- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính*	Triệu	0
83.2	*- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp*	Triệu	0
84	Đất đai	m^2	0
84.1	*- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính*	m^2	0
84.2	*- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp*	m^2	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
85	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Đất đai	m^2	0
	PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG NGÀNH THANH TRA (số liệu này nằm trong số liệu tổng hợp về phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị)		
87	Tổng số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
88	Tổng số đối tượng trong cơ quan thanh tra có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
89	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Vụ	0
90	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Người	0
91	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hành chính	Vụ	0
92	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý kỷ luật	Người	0
	PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		

93	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
94	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTNTC) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTNTC	Tổ chức	0
95	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTNTC) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTNTC	Tổ chức	0
96	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
97	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
98	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0
99	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
100	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

Biểu số: 02/PCTN

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

Số liệu tính từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số 1618/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
/	/	/	/	/	

Biểu số: 03/PCTN

KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỞ, DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHŨNG(*)

Số liệu tính: từ ngày 15/12/2023 đến ngày 12/12/2024

(Kèm theo Báo cáo số 1618/BC-CVHHTTH ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1	/	/	/	/	/	/	/
Tổng số:	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**